



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc



TÀI LIỆU

**ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ
ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15**

Đồng Tháp, tháng 04 năm 2021

DỰ THẢO

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

QUY CHẾ

TỔ CHỨC ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021 CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15

Chương 1

NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG

Điều 1. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này áp dụng cho việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 (sau đây gọi là “**Đại hội**” Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15).
2. Quy chế này quy định cụ thể quyền và nghĩa vụ của cổ đông, người tham dự họp Đại hội, điều kiện và thể thức tiến hành Đại hội.
3. Cổ đông và các bên tham gia có trách nhiệm thực hiện các quy định theo Quy chế này.

Chương 2

ĐIỀU KIỆN THAM DỰ ĐẠI HỘI, QUYỀN VÀ NGHĨA VỤ CỦA CỔ ĐÔNG, NGƯỜI THAM DỰ ĐẠI HỘI

Điều 2. Điều kiện tham dự Đại hội

Các cổ đông cá nhân hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông là tổ chức có tên trong danh sách cổ đông tại ngày chốt quyền tham dự Đại hội có quyền trực tiếp tham dự hoặc ủy quyền cho người khác tham dự đại hội.

Điều 3. Quyền của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Biểu quyết tất cả các vấn đề nằm trong chương trình Nghị sự thuộc thẩm quyền của Đại hội theo quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020, các văn bản quy phạm pháp luật có liên quan và Điều lệ Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15.
2. Được Ban Tổ chức thông báo công khai nội dung chương trình Đại hội.
3. Tại Đại hội, mỗi cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền khi tới tham dự Đại hội được nhận Thẻ biểu quyết và Phiếu bầu cử (trong đó có ghi mã số cổ đông và số cổ phần có quyền biểu quyết) sau khi đăng ký tham dự họp Đại hội.
4. Giá trị biểu quyết của Thẻ biểu quyết tương ứng với tỷ lệ số cổ phần có quyền biểu quyết mà người đó sở hữu hoặc đại diện theo đăng ký tham dự Đại hội trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các đại biểu có mặt tại Đại hội. Trường hợp bầu thành viên Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát, giá trị biểu quyết của Phiếu bầu cử được tính bằng tổng

số phiếu bầu cử, tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu có quyền biểu quyết nhân với số thành viên được bầu.

5. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền khi tới dự họp Đại hội được thảo luận và tiến hành biểu quyết thông qua các nội dung được nêu tại khoản 3 Điều này.

6. Cổ đông, người đại diện theo ủy quyền đến dự họp Đại hội muốn có quyền đăng ký ngay, sau đó có quyền tham gia và biểu quyết ngay tại Đại hội, nhưng Chủ tọa không có trách nhiệm dừng cuộc họp và hiệu lực của các đợt biểu quyết tiến hành trước đó sẽ không bị ảnh hưởng. Trường hợp Ban Kiểm phiếu đang tiến hành kiểm Phiếu biểu quyết thì cổ đông không có quyền biểu quyết.

Điều 4. Nghĩa vụ của cổ đông khi tham dự Đại hội

1. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội phải mang theo Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có), hoặc Quyết định cử người đại diện phần vốn đối với cổ đông là tổ chức (đối với đại diện theo ủy quyền) và đăng ký tham dự Đại hội với Ban Kiểm tra tư cách cổ đông.

2. Tuân thủ các quy định tại Quy chế này, sự điều khiển của Chủ tọa và tôn trọng kết quả làm việc của Đại hội.

3. Cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông khi tham dự họp Đại hội, có trách nhiệm tham dự Đại hội từ khi bắt đầu Đại hội cho đến khi kết thúc Đại hội. Trong trường hợp Cổ đông nào vì lý do bất khả kháng phải rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội, phải liên hệ với Ban Tổ chức để thông báo ý kiến bằng văn bản của mình về những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội. Trường hợp cổ đông rời khỏi cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban Tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả các vấn đề được biểu quyết tại Đại hội.

Điều 5. Quyền và nghĩa vụ của Đoàn Chủ tịch - Chủ tọa

1. Cuộc họp ĐHĐCĐ sẽ do Chủ tịch HĐQT làm chủ tọa có chức năng điều khiển Đại hội, Chủ tọa có thể giới thiệu thêm nhân sự tham gia Đoàn chủ tịch Đại hội. Đoàn chủ tịch làm việc theo nguyên tắc tập trung, dân chủ, quyết định theo đa số.

2. Quyết định của Chủ tọa về vấn đề trình tự, thủ tục hoặc các sự kiện phát sinh ngoài chương trình của Đại hội sẽ mang tính phán quyết cao nhất.

3. Đoàn Chủ tịch tiến hành các công việc được cho là cần thiết để điều khiển Đại hội một cách hợp lệ và có trình tự; hoặc để Đại hội phản ánh được mong muốn của đa số các cổ đông tham dự.

4. Đoàn Chủ tịch có thể yêu cầu tất cả người tham dự Đại hội chịu sự kiểm tra hoặc các biện pháp an ninh khác; yêu cầu cơ quan có thẩm quyền duy trì trật tự Đại hội; trục xuất những người không tuân thủ sự điều hành của Chủ tọa, cố ý gây rối trật tự, ngăn cản tiến trình bình thường của Đại hội hoặc không tuân thủ các yêu cầu về kiểm tra an ninh ra khỏi cuộc họp ĐHĐCĐ.

5. Bất cứ lúc nào Đoàn Chủ tịch có thể trì hoãn họp Đại hội đến một thời điểm khác (phù hợp với quy định của Luật Doanh nghiệp năm 2020 và Điều lệ Công ty cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 được thông qua tại ĐHĐCĐ thường niên) mà không cần lấy ý kiến của Đại hội nếu thấy rằng:

a) Hành vi của những người có mặt cản trở hoặc có khả năng cản trở diễn biến có trật tự của cuộc họp;

b) Sự trì hoãn là cần thiết để các công việc của Đại hội được tiến hành một cách hợp lệ.

Điều 6. Ban Thư ký Đại hội

1. Ban Thư ký gồm 01 Trưởng ban và các thành viên giúp việc do Chủ tọa đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua. Ban thư ký chịu trách nhiệm trước Đoàn Chủ tịch và ĐHĐCĐ về nhiệm vụ của mình.

2. Ban Thư ký thực hiện các công việc trợ giúp theo sự phân công của Chủ tọa như: ghi chép biên bản về diễn biến cuộc họp Đại hội, dự thảo các văn kiện, kết luận, và thông báo của Đoàn Chủ tịch gửi đến các cổ đông khi được yêu cầu; trình bày trước Đại hội về Biên bản họp và Nghị quyết của Đại hội

3. Tiếp nhận Phiếu đăng ký phát biểu của cổ đông.

Điều 7. Quyền và nghĩa vụ của Ban kiểm tra tư cách cổ đông

1. Ban Kiểm tra tư cách cổ đông gồm 01 Trưởng ban và các thành viên do Hội đồng quản trị Công ty lựa chọn, chỉ định có chức năng và nhiệm vụ như sau:

a) Kiểm tra tư cách cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền đến dự họp: Kiểm tra Giấy Chứng minh nhân dân hoặc Hộ chiếu, Giấy mời, Giấy ủy quyền (nếu có);

b) Phát cho cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền của cổ đông tài liệu họp, Thẻ biểu quyết, Phiếu bầu cử;

c) Báo cáo trước Đại hội về kết quả kiểm tra tư cách cổ đông dự họp Đại hội.

2. Ban kiểm tra tư cách cổ đông có quyền thành lập Bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

Điều 8. Quyền và nghĩa vụ của Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu

1. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu gồm 01 Trưởng ban và các thành viên và không phải các ứng viên vào thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát, do Ban Chủ tọa Đại hội đề cử và được Đại hội biểu quyết thông qua trước Đại hội.

2. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu có quyền thành lập Bộ phận giúp việc để hoàn thành nhiệm vụ của Ban.

3. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu phải bảo đảm tính trung thực của việc kiểm phiếu. Ban kiểm phiếu chịu trách nhiệm trước pháp luật và trước cổ đông nếu để xảy ra sai phạm.

4. Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu có nhiệm vụ:

a) Đối với việc biểu quyết các nội dung tại Đại hội:

- Hướng dẫn cách sử dụng Thẻ biểu quyết;
- Kiểm tra, giám sát việc biểu quyết của cổ đông và đại diện cổ đông.
- Báo cáo kết quả biểu quyết trước Đại hội.

b) Đối với việc bầu cử các thành viên Hội đồng quản trị và Ban kiểm soát:

- Hướng dẫn Quy chế bầu thành viên Hội đồng quản trị và thành viên Ban kiểm soát;

- Tiến hành kiểm phiếu và lập Biên bản kiểm phiếu bầu thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban Kiểm soát;
- Báo cáo kết quả kiểm phiếu (Biên bản kiểm phiếu) trước Đại hội.
- Bàn giao Biên bản kết quả kiểm phiếu và toàn bộ phiếu bầu cử cho Ban kiểm soát.

Chương 3

TRÌNH TỰ TIẾN HÀNH ĐẠI HỘI

Điều 9. Điều kiện tiến hành Đại hội

Đại hội được tiến hành khi có số cổ đông dự họp đại diện trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết theo danh sách Cổ đông được lập tại thời điểm chốt danh sách để triệu tập cuộc họp Đại hội.

Điều 10. Cách thức tiến hành Đại hội

1. Cuộc họp Đại hội dự kiến diễn ra trong 1/2 ngày theo lịch cụ thể do Ban Tổ chức Đại hội thông báo.
2. Đại hội sẽ lần lượt thảo luận và thông qua các nội dung nêu tại Chương trình Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15.

Điều 11. Thông qua quyết định của Đại hội

Các vấn đề được thông qua tại Đại hội theo quy định tại Điều 148 Luật doanh nghiệp năm 2020 và Điều 18 Điều lệ công ty.

Điều 12. Biên bản cuộc họp Đại hội đồng cổ đông

Tất cả các nội dung tại cuộc họp Đại hội phải được Ban Thư ký ghi vào Biên bản họp ĐHĐCĐ. Biên bản cuộc họp được đọc và thông qua trước khi bế mạc Đại hội và được lưu theo quy định.

Chương 4

ĐIỀU KHOẢN KHÁC

Điều 13. Trật tự Đại hội

- Mọi người tham dự ĐHĐCĐ phải ngồi đúng vị trí hoặc khu vực do Ban Tổ chức Đại hội hướng dẫn. Tuân thủ việc sắp xếp vị trí của Ban tổ chức Đại hội.
- Cổ đông có nhu cầu sao chép tài liệu, ghi âm phải đăng ký với Ban Chủ tọa và hoàn toàn chịu trách nhiệm trong trường hợp có những thông tin sai lệch với nội dung Đại hội.
- Giữ trật tự Đại hội, không sử dụng điện thoại di động trong quá trình họp. Tất cả các máy điện thoại khi mang vào cuộc họp phải tắt máy hoặc không được để chuông;
- Chấp hành quy chế tổ chức của ĐHĐCĐ và sự điều khiển cuộc họp của Đoàn chủ tịch.

Điều 14. Trường hợp tiến hành Đại hội không thành

1. Trường hợp cuộc họp Đại hội thường niên Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại Điều 9 Quy chế này thì việc triệu tập họp lần thứ hai phải được thực hiện trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày cuộc họp Đại hội lần thứ nhất dự định khai mạc. Cuộc họp của Đại hội lần thứ hai được

tiến hành khi có số thành viên tham dự là các Cổ đông và các đại diện theo ủy quyền dự họp đại diện từ 33% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

2. Trường hợp cuộc họp triệu tập lần thứ hai không đủ điều kiện tiến hành theo quy định tại khoản 1 Điều này thì được triệu tập lần thứ ba trong thời hạn 20 ngày, kể từ ngày cuộc họp lần thứ hai dự định khai mạc. Trong trường hợp này, cuộc họp của Đại hội được tiến hành không phụ thuộc vào số lượng cổ đông hay đại diện ủy quyền tham dự và được coi là hợp lệ và có quyền quyết định tất cả các vấn đề mà Đại hội cổ đông lần thứ nhất có quyền phê chuẩn.

Chương 5

HIỆU LỰC THI HÀNH

Điều 15. Hiệu lực thi hành

1. Quy chế này gồm 05 Chương, 15 Điều được thông qua ngày 12 tháng 5 năm 2021 và có hiệu lực thi hành kể từ ngày được thông qua.

2. Cổ đông và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỊCH HĐQT**



Nguyễn Đình Thi

Đồng Tháp, ngày tháng năm 2021

**THẺ LỆ BIỂU QUYẾT
TẠI PHIÊN HỌP ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15**

Căn cứ:

- Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 17/6/2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành;

- Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 21 tháng 04 năm 2017

Việc biểu quyết để thông qua các Tờ trình và các nội dung họp của Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCD) thường niên năm 2021 Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 được tiến hành theo thể lệ sau đây:

1. Các quy định chung

- Việc biểu quyết tại ĐHĐCD thường niên năm 2021 phải tuân thủ theo quy định của Pháp luật, Điều lệ Công ty và Thẻ lệ biểu quyết này;
- Nguyên tắc biểu quyết: công khai, trực tiếp.

2. Phiếu biểu quyết

- Mỗi cổ đông, đại diện cổ đông đến dự Đại hội sẽ được phát một “Phiếu biểu quyết” có ghi mã số của cổ đông/đại diện cổ đông và tổng số cổ phần Cổ đông sở hữu và/hoặc đại diện, tổng số cổ phần có quyền biểu quyết tương ứng.
- Phiếu biểu quyết dùng để biểu quyết các nội dung cần được thông qua tại Đại hội.

3. Trình tự biểu quyết:

- Mỗi cổ đông/đại diện cổ đông có tổng số phiếu biểu quyết tương ứng với tổng số cổ phần sở hữu và/hoặc đại diện.
- Khi được phát Phiếu biểu quyết, cổ đông/đại diện cổ đông phải kiểm tra lại tổng số cổ phần của phiếu được phát. Nếu tổng số cổ phần ghi trên phiếu được phát không đúng với tổng số cổ phần của Cổ đông/đại diện cổ đông đó sở hữu/đại diện thì Cổ đông/đại diện cổ đông phải thông báo ngay cho Ban tổ chức tại thời điểm nhận phiếu.
- Trình tự biểu quyết sẽ thực hiện theo thứ tự biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến”. Tùy theo thực tế, Chủ tọa Đại hội sẽ lựa chọn cách thức đếm phiếu biểu quyết tán thành, không tán thành, không có ý kiến để thực hiện việc kiểm phiếu biểu quyết được thuận lợi. Kết quả biểu quyết được

Chủ tọa thông báo công khai ngay tại Đại hội. Việc tổng hợp kết quả biểu quyết do Ban bầu cử kiêm Ban kiểm phiếu thực hiện.

- Kết quả biểu quyết “Tán thành”, “Không tán thành”, “Không có ý kiến” là tổng số cổ phần sở hữu được cộng từ các phiếu biểu quyết tương ứng

4. Điều kiện thông qua

- Quyết định của Đại hội đồng cổ đông thông qua Điều lệ tổ chức và hoạt động công ty cổ phần khi được sự chấp thuận từ 65% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của các cổ đông/ đại diện có mặt trực tiếp tại Đại hội.

- Ngoài nội dung trên, những nội dung còn lại phải được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2021 bằng hình thức biểu quyết khi được sự chấp thuận trên 50% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết của tất cả cổ đông/đại diện dự họp chấp thuận.

5. Các quy định khác

- Trường hợp cổ đông rời cuộc họp trước khi kết thúc Đại hội mà không thông báo với Ban tổ chức thì cổ đông đó coi như đã đồng ý với tất cả những vấn đề sẽ được biểu quyết tại Đại hội.

- Mọi cổ đông đều có quyền chất vấn trước Đại hội về các vấn đề có liên quan đến nội dung biểu quyết. Mọi khiếu nại về kết quả biểu quyết chỉ được xem xét ngay tại Đại hội. Chủ tọa Đại hội sẽ giải quyết những khiếu nại về kết quả biểu quyết và được ghi vào Biên bản cuộc họp Đại hội.

- Thẻ lệ biểu quyết này có hiệu lực ngay sau khi được Đại hội thông qua và chỉ được áp dụng tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 của Công ty.

TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG



Nguyễn Đình Thi

Số: 22/BC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH
THÔNG QUA BÁO CÁO TÀI CHÍNH NĂM 2020
ĐÃ ĐƯỢC KIỂM TOÁN

Thực hiện Điều 138 - Quy định Quyền và nghĩa vụ của Đại Hội đồng Cổ đông; Điều 139 - Quy định cuộc họp Đại hội đồng cổ đông; Điều 153 - Quy định về Hội đồng Quản trị; Điều 163 - Quy định về Tiền lương, thù lao, thưởng và lợi ích khác của thành viên Hội đồng Quản trị, Giám đốc và Tổng giám đốc; Điều 175 - Quy định công khai tài chính về công ty cổ phần của Luật Doanh nghiệp của Quốc Hội nước Cộng hoà xã hội chủ nghĩa Việt Nam số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ vào Báo cáo Tài chính năm 2020 của Công ty CP Quản lý bảo trì Đường thủy nội địa số 15 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH Kiểm toán VINASC.

Hội đồng Quản trị xin trình bày tóm tắt Báo cáo tài chính năm 2020 như sau:

I. TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH NĂM 2020

BÁO CÁO CÔNG KHAI TÀI CHÍNH NĂM 2020

(Theo báo cáo quyết toán tài chính năm 2020 của Công ty đã được kiểm toán)

(ĐVT: đồng)

CHỈ TIÊU	MÃ SỐ	NĂM TRƯỚC	NĂM BÁO CÁO
<u>A- TÌNH HÌNH TÀI CHÍNH :</u>			
<u>I Tài sản ngắn hạn</u>	100 - BCĐKT	28.724.552.103	26.569.771.748
1. Các khoản phải thu	130 - BCĐKT	24.630.393.032	14.552.024.095
2. Hàng tồn kho	140 - BCĐKT	358.410.873	232.773.372
3. Tài sản ngắn hạn khác	150 - BCĐKT	50.623.676	66.467.639
<u>II Tài sản dài hạn</u>	200 - BCĐKT	3.293.953.846	3.071.222.403
1. Các khoản phải thu dài hạn	210 - BCĐKT	0	0
2. Tài sản cố định	220 - BCĐKT	3.293.953.846	3.071.222.403
- Nguyên giá	222+226+228-BCĐKT	10.012.135.781	10.449.953.963
- Giá trị hao mòn lũy kế	223+226+229-BCĐKT	-6.718.181.935	-7.378.731.560
- Chi phí xây dựng cơ bản dở dang	242 - BCĐKT	0	0
3. Các khoản đầu tư tài chính dài hạn	250 - BCĐKT	0	0
4. Tài sản dài hạn khác	260 - BCĐKT	0	0
<u>III Nợ phải trả</u>	300 - BCĐKT	21.909.836.223	18.359.152.558
1. Nợ ngắn hạn	310 - BCĐKT	21.909.836.223	18.359.152.558

2. Nợ dài hạn	330 - BCĐKT	0	0
<u>IV Vốn chủ sở hữu</u>	400 - BCĐKT	10.108.669.726	11.281.841.593
1. Vốn đầu tư của chủ sở hữu. Trong đó: Vốn góp của nhà nước	411 - BCĐKT	7.402.560.000	7.402.560.000
2. Thặng dư vô cổ phần	412 - BCĐKT	166.904.137	166.904.137
3. Quyền chọn chuyển đổi trái phiếu	413 - BCĐKT	0	0
4. Quỹ dự phòng tài chính			
5. Lợi nhuận chưa phân phối		2.009.941.879	2.881.620.867
6. Quỹ khen thưởng HDQT		65.000.000	100.000.000
7. Quỹ khen thưởng, phúc lợi		236.490.000	350.000.000
8. Quỹ phát triển		301.492.879	432.929.667
9. Lợi nhuận được chia cổ tức		1.406.959.000	1.998.691.200
<u>B- KẾT QUẢ KINH DOANH</u>			
1. Tổng doanh thu		43.953.709.460	40.738.103.443
2. Tổng lãi		2.559.074.581	3.402.127.127
3. Chi phí khác (Trả nợ cũ các năm trước và xử lý nợ)		186.588.929	315.774.726
4. Tổng phải nộp ngân sách trong năm		549.132.702	520.506.260
5. Tổng lợi nhuận sau thuế TNDN		2.009.941.879	2.881.620.867
<u>C- CÁC CHỈ TIÊU ĐÁNH GIÁ KHÁC</u>			
1. Tỷ suất lợi nhuận /doanh thu		5,82%	8,35%
2. Lợi nhuận/Vốn đầu tư của chủ sở hữu		19,88%	25,54%
3. Tổng nợ phải trả /Vốn đầu tư của chủ sở hữu		216,74%	162,73%
4. Cổ tức được chia/01 cổ phần		1.900,6 đồng/1cp	2.700 đồng/1cp
5. Cổ tức trả về Tổng Cty đầu tư và kinh doanh vốn Nhà Nước (52,24%)		735.018.694	1.044.149.400
6. Tổng quỹ lương và thù lao		14.906.200.000	18.922.058.919
7. Số lao động bình quân trong năm		71	78

II. Ý KIẾN NGOẠI TRỪ CỦA KIỂM TOÁN NĂM 2020

Trên báo cáo tài chính được kiểm toán có ý kiến Kiểm toán ngoại trừ:

Trong năm 2020 Công ty đã xử lý Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang và chi phí khác số tiền là: **315.774.726 đồng** và còn lại số tiền Chi phí sản xuất kinh doanh dở dang là **153.457.572 đồng**. Công ty Kiểm toán có ý kiến ngoại trừ số tiền trên.

Căn cứ tình hình tài chính của Công ty xử lý số tiền **153.457.572 đồng** Công ty kiểm toán ngoại trừ. Công ty còn xử lý trong 1 năm chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế để bù đắp khoản chi phí nói trên (năm 2021) đồng thời chỉ tiêu lợi nhuận sau thuế trong 1 năm sẽ giảm tương ứng **153.457.572 đồng**.

Hội đồng Quản trị đã báo cáo tóm tắt tình hình tài chính năm 2020.

Nơi nhận: *Quản*

- Các cổ đông;
- Lưu: HĐQT, KT-TC.

**TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thi
Nguyễn Đình Thi

Số: 233/BC-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 03 năm 2021

**BÁO CÁO
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
Về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2020
và phương hướng hoạt động năm 2021**

- Kính thưa Quý vị đại biểu,
- Kính thưa Quý cổ đông.

Trước hết, Tôi xin cảm ơn quý vị Đại biểu và toàn thể Quý cổ đông đã dành thời gian tham dự Đại hội cổ đông của Công ty cổ phần Quản lý Bảo trì Đường thủy nội địa số 15 năm 2021.

Thưa Quý vị!

Thay mặt Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty, Tôi xin báo cáo kết quả hoạt động của HĐQT năm 2020 và phương hướng hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2021.

I. Tình hình hoạt động của HĐQT năm 2020

1. Tình hình nhân sự HĐQT

- | | |
|---------------------------|--------------------------|
| - Ông: Nguyễn Đình Thi | Chức vụ: Chủ tịch HĐQT |
| - Ông: Đỗ Trần Phú | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| - Bà: Võ Hoàng Tiểu Quyên | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| - Ông: Nguyễn Công Chính | Chức vụ: Thành viên HĐQT |
| - Ông: Dương Thái Điền | Chức vụ: Thành viên HĐQT |

2. Công tác quản lý, điều hành:

- HĐQT đã thực hiện tốt công tác quản lý công ty theo Điều lệ công ty, quy chế hoạt động của HĐQT và quy định của pháp luật nên mọi hoạt động của HĐQT công ty đến Ban điều hành luôn được thực hiện thông suốt và mang lại hiệu quả thiết thực.

- HĐQT công ty đã tổ chức các cuộc họp định kỳ hàng quý theo quy định để giải quyết các công việc thuộc thẩm quyền và các cuộc họp đột xuất để giải quyết những công việc cấp bách. Nhờ đó mà công tác chỉ đạo, quản lý điều hành được thực hiện nhanh chóng, đáp ứng yêu cầu hoạt động của công ty.

- HĐQT đã mời Ban kiểm soát công ty tham dự đầy đủ các cuộc họp của HĐQT.

- Trong năm vừa qua, HĐQT công ty đã ban hành các Nghị quyết, quy định và nhiều văn bản để giải quyết những vấn đề quan trọng trong hoạt động sản xuất kinh doanh và đầu tư. Một số nội dung quan trọng đã thông qua như : trả lương, quy chế thang bảng lương, chi trả cổ tức, chọn đơn vị kiểm toán, đầu tư các trang thiết bị, máy móc để phục vụ công tác đấu thầu nhằm đáp ứng các yêu cầu thực tế trong mọi hoạt động của Công ty...

- Các thông tin tuyên truyền của công ty đến cổ đông được chú trọng thông qua trang Web của công ty.

- Kết quả giám sát đối với Giám đốc công ty:

+ Giám đốc công ty đã thực hiện tốt chức năng, nhiệm vụ điều hành sản xuất kinh doanh, báo cáo kịp thời các nội dung đề nghị và trình HĐQT công ty xem xét, phê duyệt, tổ chức thực hiện nghiêm túc các nghị quyết của HĐQT.

+ Báo cáo thực hiện định kỳ về tình hình sản xuất kinh doanh, tình hình tài chính công ty. Các báo cáo hàng quý được Giám đốc công ty báo cáo trong các cuộc họp của HĐQT và các cuộc họp giao ban của công ty.

+ Tổ chức triển khai thực hiện đúng quy định về chế độ đối với người lao động trong công ty như: BHXH, BHYT, BHTN,... Giải quyết trả lương đúng theo hợp đồng lao động và quy chế trả lương của công ty.

3. Các cuộc họp Hội đồng quản trị (HĐQT) năm 2020:

Cuộc họp HĐQT (lần 58) ngày 14/01/2020: Thông qua về tình hình hoạt động SXKD năm 2019 và dự kiến công việc năm 2020; thanh toán các khoản nợ cho đối tác, các khoản chi trả cho người lao động, dự trù kinh phí hoạt động năm 2020; Xét phân loại cá nhân, tập thể xuất sắc năm 2019 và một số công tác khác của Công ty.

- Cuộc họp HĐQT (lần 59) ngày 19/02/2020: Thông qua về chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019, chuẩn vị hồ sơ tài liệu, nhân sự trình Đại hội đồng cổ đông hết nhiệm kỳ và điều chỉnh mức lương cho nhân viên của Công ty có mức lương thấp hơn mức lương tối thiểu vùng năm 2020.

- Cuộc họp HĐQT (lần 60) ngày 04/03/2020: Thông qua về quyết toán quỹ tiền lương thực hiện năm 2019 của Công ty.

- Cuộc họp HĐQT (lần 61) ngày 04/03/2020: Thông qua về cơ cấu nhân sự Hội đồng quản trị, Ban kiểm soát và đề cử Người đại diện phần vốn nhà nước nhiệm kỳ 2020-2024 Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15.

- Cuộc họp HĐQT (lần 62) ngày 07/04/2020: Thông qua về triển khai thực hiện công tác điều tiết không chế đảm bảo giao thông ĐTNĐ khu vực cầu An Long, cầu Hồng Ngự và hạng mục do dò sơ khảo bãi cạn năm 2020; trang bị máy hàn gió đá và trang bị đồng phục năm 2020.

- Cuộc họp HĐQT (lần 63) ngày 04/05/2020: Thông qua các nội dung tài liệu Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) nhiệm kỳ 2020-2024.

- Cuộc họp HĐQT (lần 01, NK 2020-2024) ngày 26/05/2020: Thông qua về thực hiện bầu Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty, và bổ nhiệm các chức danh Ban điều hành Công ty nhiệm kỳ 2020-2024.

- Cuộc họp HĐQT (lần 02, NK 2020-2024) ngày 04/06/2020: Thông qua các nội dung về Cơ cấu tổ chức của Công ty, Quy chế hoạt động HĐQT, Phân công nhiệm vụ các thành viên HĐQT, Quy chế trả lương năm 2020 và chỉ định Thư ký HĐQT nhiệm kỳ 2020-2024.

- Cuộc họp HĐQT (lần 03, NK 2020-2024) ngày 11/06/2020: HĐQT cần ra Nghị quyết quy định về công tác tiếp khách phục vụ công việc chung của Công ty. Để công tác quan hệ với các đối tác, các cơ quan ban ngành, địa phương nhằm giải quyết các công việc được thuận lợi, nhanh chóng, hiệu quả.

- Cuộc họp HĐQT (lần 04, NK 2020-2024) ngày 22/06/2020: Thông qua về tổ chức tham quan du lịch cho cán bộ, người lao động của công ty năm 2020.

- Cuộc họp HĐQT (lần 05, NK 2020-2024) ngày 07/07/2020: HĐQT họp lấy ý kiến các thành viên HĐQT về thay đổi địa điểm tham quan du lịch năm 2020 do tình hình dịch bệnh Bạch hầu xảy ra tại một số tỉnh Tây Nguyên.

- Cuộc họp HĐQT (lần 06, NK 2020-2024) ngày 27/10/2020: Thông qua về việc đầu tư Cano công suất 85cv phục vụ sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Cuộc họp HĐQT (lần 07, NK 2020-2024) ngày 01/12/2020: Thông qua về việc thực hiện cải tạo sửa chữa trụ sở làm việc của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 15.

- Cuộc họp HĐQT (lần 08, NK 2020-2024) ngày 11/12/2020: Thông qua việc ban hành Quy trình về khoán chi tiếp khách cho các đơn vị, cá nhân trong Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 15.

- Cuộc họp HĐQT (lần 09, NK 2020-2024) ngày 25/01/2021: Thông qua về chọn đơn vị thực hiện kiểm toán báo cáo tài chính năm 2020; Xét phân loại cá nhân, tập thể xuất sắc và khen thưởng năm 2020; một số công tác khác của Công ty.

4. Kết quả thực hiện các chỉ tiêu kinh doanh:

Trên cơ sở phương án sản xuất kinh doanh, tình hình thực tế tại đơn vị, năm 2020, đơn vị đã đạt được những kết quả sau:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Phương án	Thực hiện	Tỷ lệ % TH/KH
1	Vốn điều lệ	Tr.đ	7.402	7.402	
2	Tổng doanh thu	Tr.đ	35.000	40.738	116,39%
3	Tổng Chi phí	Tr.đ	32.441	37.020,2	114,12%
4	Lợi nhuận trước thuế 2020	Tr.đ	2.559	3.402,1	132,95%
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	Tr.đ	511,8	520,5	101,70%

6	Xử lý chi phí các năm trước (trước giai đoạn cổ phần hóa)	Tr.đ	153,4	315,7	205,8%
7	Lợi nhuận sau thuế 2020	Tr.đ	2.047	2.881,6	140,76%
8	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn điều lệ	%	27,66	38,93	140,76%
9	Phân chia lợi nhuận sau thuế				
-	Thưởng HĐQT (5%)	Tr.đ	0	100	
-	Trích quỹ khen thưởng, phúc lợi (12%)	Tr.đ	409	350	85,48%
-	Quỹ đầu tư phát triển (13%)	Tr.đ	205	432,9	211,46%
-	Chia cổ tức (70%)	Tr.đ	1.433	1.998,6	139,47%
10	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	%	19,36	27	139,47%
11	Thu nhập bình quân/người/tháng	Tr.đ	16,0	19,4	121,25%

II. Phương hướng hoạt động của HĐQT công ty năm 2021 và những năm tiếp theo

- Mục tiêu của HĐQT công ty năm 2021 và những năm tiếp theo là cố gắng tiếp tục duy trì đà tăng trưởng, ổn định trong hoạt động sản xuất kinh doanh công ty. Tập trung mọi nguồn lực tham gia đấu thầu có trọng tâm, trọng điểm, bảo đảm nguyên tắc cạnh tranh có lãi, đồng thời cố gắng đấu thầu và trúng thầu các công trình do Cục ĐTND Việt Nam làm chủ đầu tư trên địa bàn công ty quản lý.

- Tận dụng tối đa lợi thế khu vực, địa bàn, tăng cường quan hệ tìm việc, tìm nguồn, chú trọng khai thác vào các nguồn việc từ nguồn vốn đầu tư cho các công trình Hạ tầng giao thông, thủy lợi và đảm bảo an toàn giao thông đường thủy trên tuyến sông Công ty đang được giao quản lý để nhận thêm được việc làm cho Công ty.

- Nâng cao năng lực trình độ làm việc của cán bộ công nhân viên trong Công ty nhằm đáp ứng được yêu cầu, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh. Tiếp tục nghiên cứu phương án trả lương phù hợp nhằm khuyến khích, khai thác tiềm năng thế mạnh nguồn lao động hiện có trong Công ty.

- Phát huy tốt công tác sáng kiến, cải tiến đảm bảo cổ tức mỗi năm đạt trên 19%. Với tình hình đó HĐQT định hướng hoạt động như sau:

1. Về cổ tức: Mỗi năm dự kiến đạt từ 19% trở lên.

2. Vốn điều lệ: Vốn điều lệ hiện tại của công ty là 7,402 tỷ đồng. Trong đó: tỷ lệ góp vốn: Nhà nước 52,24 % và cổ đông góp vốn là 47,76%.

3. Về đầu tư xây dựng, nghiên cứu phát triển:

Tùy theo tình hình thực tế mà công ty sẽ tiếp tục nghiên cứu phương án đầu tư có hiệu quả đối với các dự án, công trình do Cục ĐTND Việt Nam làm chủ đầu tư.

4. Giải pháp thực hiện

a/ Giải pháp về vốn:

- Huy động vốn: lập phương án chi tiết để huy động vốn, mở rộng sản xuất kinh doanh theo ngành nghề đã đăng ký kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho Công ty, nâng cao thu nhập cho người lao động như:

- + Nguồn vốn tự có của Công ty
- + Vay vốn của các Ngân hàng;
- + Vay vốn của các tổ chức và cá nhân với mức lãi suất phù hợp.

- Quản lý vốn:

+ Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có, đồng thời đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của đồng vốn.

+ Tăng cường công tác thu hồi các khoản tiền vốn đang bị chiếm dụng để giảm bớt các nguồn vốn vay: Đảm bảo thu hồi nhanh nhất các khoản nợ, nhất là các khoản nợ dây dưa kéo dài. Có chế tài thích hợp để bộ phận thu hồi công nợ hoạt động có hiệu quả.

b/ Giải pháp về tổ chức, quản lý sản xuất, kinh doanh:

- Cần tiếp tục thực hiện tốt sản xuất kinh doanh các ngành nghề truyền thống. vẫn tập trung các ngành nghề: Quản lý, duy tu, sửa chữa đường thủy, điều tiết đảm bảo giao thông, khảo sát bến bãi công trình, sửa chữa, đóng mới phương tiện. Từng bước thâm nhập thị trường mở thêm các ngành nghề kinh doanh.

- Xây dựng mô hình tổ chức sản xuất của Công ty đảm bảo gọn nhẹ, hiệu quả; tính toán phương án sản xuất kinh doanh tối ưu nhất để vừa tiết kiệm vừa mang lại hiệu quả kinh tế cao.

- Đổi mới phương thức quản trị doanh nghiệp theo hướng: Phân công nhiệm vụ phù hợp với trình độ năng lực, chuyên môn hoá cao nhằm phát huy tối đa tính chủ động sáng tạo của các bộ phận, cá nhân, phân quyền cụ thể cho từng cấp quản trị, gắn trách nhiệm với quyền lợi theo hướng đạt hiệu quả cao thì được hưởng lương cao, được đề bạt giữ trọng trách cao hơn trong bộ máy quản lý và ngược lại có biện pháp xử lý khi thực thi công việc không hiệu quả hoặc không đạt kế hoạch được giao.

- Tổ chức nghiên cứu, soạn thảo và ban hành các quy trình, quy chế quản lý mới cho phù hợp với tình hình thực tế sản xuất kinh doanh của đơn vị.

- Ban lãnh đạo công ty: Thực hiện các biện pháp quản lý vĩ mô, Xây dựng và kiểm tra việc thực hiện các quy chế quản lý nội bộ; Các phòng ban thực hiện các chức năng theo nhiệm vụ cụ thể đảm bảo cho bộ máy toàn công ty hoạt động nhịp nhàng hiệu quả.

c/ Giải pháp về lao động tiền lương:

- Tiếp tục rà soát lại toàn bộ bộ máy nhân sự, kiện toàn tổ chức, tái cấu trúc lại bộ máy quản lý, điều hành phù hợp với mô hình mới theo hướng tinh gọn; Hạn chế tối đa lực lượng lao động gián tiếp, sắp xếp lại và chuyển lực lượng gián tiếp dư thừa sang lực lượng trực tiếp tham gia sản xuất kinh doanh; Tuyển nhân lực có đủ trình độ chuyên môn, năng lực, nhiệt tình công tác phù hợp theo ngành nghề Công ty đang cần, tiếp tục trẻ hóa lực lượng lao động có kết hợp với một số cán bộ, nhân viên có trình độ, có năng lực công tác, kinh nghiệm làm việc.

- Đào tạo lại lao động cho phù hợp với định hướng tổ chức sản xuất mới của Công ty, nâng cao trình độ tay nghề của người lao động đáp ứng kịp thời đối với nền kinh tế thị trường hiện nay.

- Các đối tượng là cán bộ chủ chốt sẽ được đào tạo nâng cao trình độ chuyên môn và tham dự các lớp tập huấn theo quy định để đảm bảo ngành nghề cá nhân đúng theo quy định của pháp luật, đồng thời cập nhật những thông tin quản lý, nghiệp vụ, nghề nghiệp, nhất là hiện nay các văn bản qui định mới được ban hành, nếu không cập nhật kịp thời sẽ ảnh hưởng đến hiệu quả của hoạt động kinh doanh tại doanh nghiệp.

- Công nhân kỹ thuật: Đào tạo cho phù hợp với từng loại lao động, phù hợp với mô hình tổ chức, nâng cao trình độ đáp ứng yêu cầu chuyên môn hoá và các yêu cầu cần thiết của nền kinh tế thị trường.

- Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho CB NLD. Chính sách lương, thưởng đảm bảo công bằng, công khai, gắn với hiệu quả và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực để CB NLD phát huy sáng tạo trong công việc. Thường xuyên tổ chức các phong trào văn nghệ, thể thao đáp ứng nhu cầu tinh thần của CB NLD trong Công ty, thực hiện đúng cam kết trong Thỏa ước lao động tập thể.

d/ Giải pháp về công nghệ

- Thay thế dần các thiết bị cũ, đã và đang xuống cấp. Đầu tư, trang thiết bị hiện đại đổi mới công nghệ để tăng hiệu quả trong sản xuất kinh doanh.

- Thiết lập hệ thống thông tin nội bộ và khai thác hệ thống thông tin chung trên mạng để phục vụ điều hành sản xuất kinh doanh kịp thời và có hiệu quả.

Trên đây là báo cáo của HĐQT Công Ty CP Quản lý Bảo Trì ĐTNĐ số 15 về công tác quản lý, điều hành Công ty năm 2020 và phương hoạt động năm 2021 kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét và có ý kiến đóng góp.

Nơi nhận:

- SCIC (để b/c)
- HĐQT Cty (b/c)
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng, Trạm, Đội;
- Lưu: VT.



Nguyễn Đình Thi

Số: 02/BC-BKS

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 3 năm 2021

**BÁO CÁO CỦA BAN KIỂM SOÁT
VỀ CÔNG TÁC KIỂM TRA GIÁM SÁT TẠI CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN
LÝ BẢO TRÌ ĐƯỜNG THỦY NỘI ĐỊA SỐ 15
NĂM 2020**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 (Công ty 15).

- Căn cứ Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 - 2024 số 556/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2020 của Công ty CP Quản lý bảo trì Đường thủy nội địa số 15;

- Căn cứ vào Báo cáo kiểm toán số: HCM-AU/23/2021/D15 ngày 26/03/2021 của Công ty TNHH Kiểm toán VINASC về việc Kiểm toán báo cáo tài chính kỳ kế toán năm 2020 của Công ty 15 và kết quả kiểm tra, kiểm soát trên cơ sở các hồ sơ, chứng từ, tài liệu liên quan đến quá trình hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 của Công ty 15.

Thực hiện chức năng, nhiệm vụ của Ban kiểm soát theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Ban kiểm soát (BKS) báo cáo kết quả kiểm tra, giám sát hoạt động của Công ty 15 trong năm 2020 như sau:

I. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020

1. Về số lượng và cơ cấu thành viên Ban kiểm soát:

Tại Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2024 ngày 26/05/2020 của Công ty Cổ phần quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15, thành viên Ban kiểm soát trúng cử nhiệm kỳ 2020 - 2024 gồm:

- Bà: Võ Thị Hồng Nhung – Trưởng ban

- Bà: Trương Thị Yến Nga – Thành viên

- Ông: Phạm Quang Thanh – Thành viên

2. Hoạt động của Ban kiểm soát trong năm 2020:

Trong năm 2020, Ban Kiểm soát đã thực hiện chức năng, nhiệm vụ theo đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ, Quy chế công ty.

Ban hành Quy chế tổ chức, hoạt động của Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020-2024.

Phân công nhiệm vụ cho các thành viên Ban Kiểm soát nhiệm kỳ 2020 – 2024.

Triển khai thực hiện Nghị quyết đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2024 và xây dựng kế hoạch kiểm tra giám sát năm 2020.

Dựa trên phương hướng, nhiệm vụ sản xuất kinh doanh và tình hình thực tế năm 2020 của Công ty. Ban Kiểm soát đã tiến hành kiểm tra, giám sát một số nội dung chủ yếu sau:

- Giám sát việc điều hành và quản lý của Hội đồng quản trị, Ban giám đốc theo Luật doanh nghiệp và Điều lệ của công ty.
- Giám sát việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT và Ban giám đốc.
- Giám sát tình hình triển khai và kết quả thực hiện Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2024, cụ thể là các chỉ tiêu của năm 2020.
- Kiểm tra tính trung thực và chính xác của các số liệu trên Báo cáo tài chính 6 tháng đầu năm 2020 và Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- Liên hệ và phối hợp với đơn vị Kiểm toán độc lập là Công ty TNHH Kiểm toán Vinasc để cùng thẩm định, kiểm tra độ tin cậy của số liệu trong Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- Giám sát việc chấp hành nghĩa vụ của doanh nghiệp theo quy định của Pháp luật, bao gồm các nghĩa vụ về Thuế với Nhà nước và các chế độ BHXH, BHYT, BHTN cho người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác.

II . Kết quả kiểm tra giám sát năm 2020:

1. Công tác quản lý, điều hành của HĐQT, Ban điều hành Công ty:

Trong năm 2020, Công ty 15 đã tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2024; Hội nghị người lao động Công ty năm 2020.

HĐQT đã ban hành Nghị quyết thông qua một số nội dung quan trọng như:

- Bầu chủ tịch Hội đồng quản trị, bổ nhiệm chức danh Giám đốc, Phó giám đốc, Kế toán trưởng Công ty.
- Ban hành quy chế tổ chức, hoạt động của Hội đồng quản trị, phân công nhiệm vụ cho các thành viên Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024;
- Ban hành quy chế trả lương, Quy chế chi tiêu tài chính năm 2020;
- Chỉ định Thư ký Hội đồng quản trị nhiệm kỳ 2020 – 2024.
- Quy định đối tượng được tiếp khách và mức chi tiếp khách trong năm.
- Tổ chức đi tham quan du lịch cho người lao động.
- Đầu tư mua sắm Cano công suất 85CV phục vụ công tác sản xuất kinh doanh của Công ty.

- Cải tạo trụ sở văn phòng làm việc của Công ty.
- Chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty.
- Thống nhất mức chi khen thưởng cuối năm 2020, chi thu nhập tăng thêm cho người lao động.
- Phân công chuẩn bị nội dung cho Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

Trên cơ sở đó Ban Kiểm soát đánh giá công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Hội đồng quản trị và Ban điều hành đã tuân thủ đầy đủ quy định pháp lý liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, tuân thủ đúng luật Doanh nghiệp, Điều lệ công ty.

Các nghị quyết, quyết định của HĐQT, Ban điều hành đã ban hành tuân thủ thẩm quyền của HĐQT, Ban điều hành, phù hợp với Luật Doanh nghiệp và Điều lệ Công ty, cũng như thể hiện được mục tiêu của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 - 2024 đã đề ra.

Ban Kiểm soát không phát hiện có dấu hiệu vi phạm pháp luật của Hội đồng quản trị và Ban điều hành trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo.

2. Công tác tổ chức kế toán:

Công ty 15 đã tuân thủ đầy đủ các yêu cầu về Chuẩn mực kế toán, Chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam hiện hành trong việc tổ chức công tác tài chính kế toán, thực hiện hạch toán kế toán và lập báo cáo tài chính định kỳ

Công tác Tài chính - kế toán đảm bảo nguyên tắc trung thực, thận trọng, hợp lý, công tác tham mưu về tài chính của bộ phận Tài chính – Kế toán đã giúp Hội đồng quản trị, Ban điều hành có những quyết định phù hợp kịp thời với hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.

Ban Kiểm soát không phát hiện có dấu hiệu vi phạm trong công tác tổ chức tài chính, kế toán trong kỳ.

3. Công tác thẩm định Báo cáo tài chính năm 2020

Ban kiểm soát đồng ý với các đánh giá của Công ty TNHH Kiểm toán VINASC về Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty. Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty đã phản ánh trung thực và hợp lý, trên các khía cạnh trọng yếu tình hình tài chính của Công ty cũng như kết quả hoạt động kinh doanh và tình hình lưu chuyển tiền tệ phù hợp với các chuẩn mực kế toán, chế độ kế toán doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính.

Ban kiểm soát xác nhận các số liệu tài chính được đưa ra trong Báo cáo của HĐQT trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 là thể hiện trung thực tình hình kế toán tài chính hiện tại của Công ty.

Ban kiểm soát thống nhất với số liệu trong Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2020.

• **Kết quả sản xuất kinh doanh năm 2020 (Đơn vị tính: triệu đồng)**

STT	Chỉ tiêu	Thực hiện năm 2019	Năm 2020		Tỉ lệ % TH/KH 2020
			Kế hoạch năm 2020	Thực hiện năm 2020	
1	Doanh thu	43.953	35.000	40.738	116%
2	Lợi nhuận sau thuế	2.009	2.047	2.881	141%
3	Chia cổ tức (70%)	1.406	1.433	1.998	139%
4	Tỷ lệ chia cổ tức/ vốn điều lệ	19,01	19,4%	27%	139%
5	Thu nhập bình quân/ người/ tháng (triệu)	15	16	19,4	121,25%

Kết quả sản xuất kinh doanh của Công ty thực hiện trong năm 2020 vượt kế hoạch đề ra trên tất cả các chỉ tiêu từ doanh thu, lợi nhuận ...

Thu nhập người lao động tăng lên so với năm 2019, việc làm trong năm ổn định, các chế độ phúc lợi của người lao động được quan tâm, đảm bảo.

Công ty đã chấp hành đầy đủ các nghĩa vụ về Thuế đối với Nhà nước, các chế độ BHXH, BHYT, BHTN đối với người lao động và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của Pháp luật.

Công ty đã thực hiện việc chi trả tiền cổ tức năm 2019 cho cổ đông đầy đủ, đúng đối tượng và đúng thời gian quy định.

4. Ý kiến cổ đông:

Tại thời điểm chốt danh sách cổ đông để thực hiện quyền dự Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021, Ban kiểm soát chưa nhận được ý kiến đóng góp, khiếu nại của cổ đông, hoặc nhóm cổ đông về các sai phạm của HĐQT, Ban điều hành và Ban kiểm soát trong quá trình thực hiện nhiệm vụ được giao.

III. KẾT LUẬN VÀ KIẾN NGHỊ

1. Kết luận:

Các hoạt động của Công ty 15 trong năm qua tuân thủ đúng Luật Doanh nghiệp, Điều lệ Công ty và thực hiện đúng nghị quyết của HĐQT, nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2024 đề ra.

Hoạt động công bố thông tin của Công ty cũng tuân thủ theo các quy định liên quan áp dụng cho doanh nghiệp.

2. Kiến nghị:

- Tiếp tục phát huy vai trò và năng lực trong công tác lãnh đạo, điều hành, quản lý để hoàn thành chỉ tiêu nhiệm vụ kinh doanh năm 2021 đã đề ra tại Đại hội cổ đông nhiệm kỳ 2020 – 2024 và tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Tích cực hơn nữa trong tiếp thị, mở rộng quan hệ, tìm kiếm khách hàng để tăng doanh thu, tạo việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Tập trung kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ các khoản chi phí, kiểm soát rủi ro, không để phát sinh nợ xấu, nợ khó đòi, bảo toàn và phát triển vốn, nâng cao hiệu quả hoạt động sản xuất kinh doanh và lợi ích cho người lao động.

- Đối với ý kiến ngoại trừ của đơn vị Kiểm toán về khoản Chi phí dở dang của các công trình đã ngừng thi công từ giai đoạn trước cổ phần hóa số tiền 153.457.572 VND mà công ty đang ghi nhận, đề nghị công ty có kế hoạch xử lý cụ thể, tránh tình trạng ghi nhận kéo dài ảnh hưởng đến lợi nhuận các năm tiếp theo.

- Hoàn thiện hệ thống Quy chế quản trị nội bộ, Quy chế hoạt động của HĐQT, Điều lệ Công ty phù hợp với Luật Doanh nghiệp năm 2020 và các văn bản hướng dẫn thi hành, tạo hành lang pháp lý cho các hoạt động của Công ty được thuận lợi, minh bạch.

- Xây dựng các giải pháp nhằm nâng cao chất lượng nguồn nhân lực đáp ứng yêu cầu phát triển.

IV. PHƯƠNG HƯỚNG HOẠT ĐỘNG NĂM 2021 CỦA BAN KIỂM SOÁT

Ban Kiểm soát chủ yếu tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau:

Giám sát việc triển khai thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021, các Nghị quyết của Hội đồng quản trị.

Thực hiện thẩm định Báo cáo tài chính 6 tháng, Báo cáo tài chính năm 2021, Báo cáo hoạt động kinh doanh của Công ty. Đánh giá các hoạt động của HĐQT, Ban điều hành trình Đại hội đồng cổ đông.

Kiểm tra từng vấn đề cụ thể liên quan đến quản lý, điều hành hoạt động của HĐQT, Ban điều hành nếu xét thấy cần thiết hoặc theo đề nghị của cổ đông hoặc nhóm cổ đông theo quy định của Luật doanh nghiệp và Điều lệ Công ty.

Trên đây là những ý kiến của Ban Kiểm soát đối với các mặt hoạt động của Công ty 15 trong năm 2020 trên cơ sở những thông tin mà Ban kiểm soát đã tiếp cận và thu thập được.

Ban kiểm soát Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 trân trọng báo cáo.

Chúc sức khỏe Quý đại biểu, Quý cổ đông.

Kính chúc Đại hội thành công tốt đẹp.

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TVBKS;
- Lưu: BKS

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Hồng Nhung

Số: 234/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Phương án phân phối lợi nhuận, chia cổ tức năm 2020;
Thù lao và thưởng thành viên HĐQT, Ban kiểm soát công ty năm 2021**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 sửa đổi, bổ sung lần thứ hai đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 21/4/2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 556/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2020 Đại hội đồng cổ đông nhiệm kỳ 2020 -2024 của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15).

Hội đồng Quản trị Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15, kính trình Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021 các nội dung như sau:

I. PHƯƠNG ÁN PHÂN PHỐI LỢI NHUẬN, CHIA CỔ TÚC NĂM 2020

STT	CHỈ TIÊU	SỐ TIỀN (VNĐ)
1	Tổng doanh thu	40.738.103.443
2	Tổng chi phí	37.335.976.316
3	Lợi nhuận trước thuế năm 2020	3.402.127.127
4	Chi phí khác (xử lý chi phí của các năm trước khi cổ phần hóa)	315.774.726
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	520.506.260
6	Lợi nhuận sau thuế năm 2020	2.881.620.867
7	Tỷ suất lợi nhuận sau thuế/vốn Điều lệ	38,93%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế:	
	- Quỹ khen thưởng (HĐQT và BKS) 3%	100.000.000
	- Quỹ khen thưởng, phúc lợi 12%	350.000.000
	- Quỹ đầu tư phát triển 15%	432.929.667
	- Chia cổ tức 70%	1.998.691.200
9	Tỷ lệ chia cổ tức/vốn điều lệ	27%

Thời gian chi trả cổ tức: Cổ tức được thanh toán đầy đủ trong thời hạn 06 tháng, kể từ ngày kết thúc họp Đại hội đồng cổ đông thường niên. Theo quy định tại khoản 4 điều 135 Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/06/2020 và điều lệ Công ty.

II. MỨC THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020 THEO NGHỊ QUYẾT SỐ 556/NQ-ĐHĐCĐ NGÀY 26/05/2020 CỦA CÔNG TY

STT	Chức danh	Số tiền (đồng)
I	Thù lao	
1	Thành viên HĐQT	2.500.000
2	Thành viên BKS	1.200.000

III. THỰC HIỆN MỨC CHI TRẢ TIỀN LƯƠNG CỦA CHỦ TỊCH HĐQT, MỨC THÙ LAO THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ VÀ BAN KIỂM SOÁT NĂM 2020

- Số lượng thành viên HĐQT: 05 người cụ thể chi như sau:

Số TT	Họ và tên	Chức danh trong HĐQT	Chức danh quản lý	Thù lao HĐQT (đồng)
1	Nguyễn Đình Thi	Chủ tịch		0
2	Đỗ Trần Phú	Thành viên	Giám đốc	3.430.000
3	Nguyễn Công Chính	Thành viên	Phó Giám đốc	3.430.000
4	Võ Hoàng Tiểu Quyên	Thành viên	Kế toán trưởng	3.430.000
5	Dương Thái Điền	Thành viên	Đội trưởng Đội CK-CT	3.430.000

- Số lượng thành viên Ban kiểm soát: 03 người, cụ thể chi như sau:

Số TT	Họ và tên	Chức danh trong Ban kiểm soát	Chức danh quản lý	Thù lao HĐQT (đồng)
1	Võ Thị Hồng Nhung	Trưởng ban kiểm soát chuyên trách		0
2	Phạm Quang Thanh	Thành viên	Trưởng phòng KH-KD	1.640.000
3	Trương Thị Yến Nga	Thành viên		1.640.000

Như vậy, thực hiện mức chi trả thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS năm 2020 tăng hơn so với Nghị quyết số 556/NQ-ĐHĐCĐ ngày 26/05/2020 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020 của Công ty. Do lợi nhuận tăng hơn so

ng nghị quyết dẫn đến quyết toán quỹ tiền lương thực hiện và thù lao thành viên HĐQT và thành viên BKS tăng theo.

Tổng mức thù lao Hội đồng Quản trị và Ban Kiểm soát đã trả từ ngày 01/01/2020 đến 31/12/2020: **204.000.000 đồng** (Hai trăm lẻ bốn triệu đồng).

IV. TIỀN LƯƠNG CHỦ TỊCH HĐQT, TRƯỞNG BAN KIỂM SOÁT CHUYÊN TRÁCH VÀ THÙ LAO THÀNH VIÊN HĐQT, BAN KIỂM SOÁT DỰ KIẾN CHI TRẢ TRONG NĂM 2021

Để đảm bảo tiền lương và chế độ thù lao cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), trong việc thực hiện Nghị quyết Đại hội cổ đông thường niên năm 2021.

Trân trọng kính trình Đại hội cổ đông xem xét tiền lương và thù lao cho các thành viên HĐQT, Ban kiểm soát năm 2021 như sau:

+ Lương Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách:

- Trưởng Ban kiểm soát chuyên trách: 7.900.000 đồng/tháng

+ Thù lao:

- Chủ tịch HĐQT : Không hưởng thù lao

- Thành viên HĐQT : 2.500.000 đồng/tháng

- Trưởng Ban kiểm soát : Không hưởng thù lao

- Thành viên BKS : 1.200.000 đồng/tháng

V. THƯỞNG HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, BAN KIỂM SOÁT, THƯ KÝ VÀ BAN ĐIỀU HÀNH DỰ KIẾN CHI TRẢ TRONG NĂM 2021

Để động viên khích lệ nâng cao doanh thu, lợi nhuận trong SXKD năm 2021, Công ty dự kiến tỷ lệ trích thưởng cho Hội đồng quản trị (HĐQT), Ban kiểm soát (BKS), thư ký và ban điều hành công ty tối đa là 20% phần lợi nhuận vượt kế hoạch và không vượt quá 200.000.000 đồng đã biểu quyết tại đại hội đồng cổ đông năm 2021. Giá trị và đối tượng được thưởng do HĐQT quyết định, kinh phí trích từ phần lợi nhuận vượt so với kế hoạch.

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua.

Trân trọng!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- BGĐ;
- Cổ đông công ty;
- Lưu VT.



Nguyễn Đình Thi

Số: 237/CTĐTND15

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 03 năm 2021

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH 2021

1. Nhận định chung:

Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 được xây dựng trong bối cảnh triển vọng kinh tế chưa có nhiều lạc quan do ảnh hưởng của dịch covid, môi trường hoạt động của các doanh nghiệp chưa thuận lợi, sức cạnh tranh cao. Nội dung kế hoạch năm 2021 xây dựng chủ yếu dựa trên thực trạng của năm 2020 và nhận định, phân tích môi trường kinh doanh để nhìn nhận được điểm yếu, điểm mạnh, cơ hội thách thức của Công ty trong thời gian tới. Trên cơ sở đề ra định hướng kinh doanh, các chỉ tiêu và biện pháp thực hiện cho hoạt động SXKD năm 2021 của công ty nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, mang lại nhiều lợi ích hơn nữa cho các cổ đông và người lao động của công ty.

2. Định hướng kinh doanh:

- Chú trọng công tác đấu thầu, tập trung ưu tiên các công trình thuộc Cục Đường Thủy Nội Địa Việt Nam và một số công trình điều tiết đảm bảo giao thông thủy, sản xuất báo hiệu không thuộc Cục.
- Tập trung nắm bắt một số công trình lớn, có cơ hội trúng thầu cao tạo việc làm, thực hiện mục tiêu kế hoạch năm 2021.
- Đổi mới phương án tổ chức và nâng cao chất lượng công tác đấu thầu.
- Xây dựng phương án mở rộng liên danh, liên kết với các công ty lớn để nâng cao năng lực đấu thầu.
- Chú trọng công tác đầu tư máy móc thiết bị để phục vụ tốt cho hoạt động sản xuất kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh, mở rộng thị trường kinh doanh.
- Tăng cường công tác quản lý nội bộ, công tác giá thành nhằm kiểm soát chi phí, tiết kiệm tối đa chi phí đầu vào để giảm chi phí sản xuất nhằm tăng tính cạnh tranh về giá trên thị trường.
- Phải chú trọng xây dựng kế hoạch kinh phí để phục vụ công tác đấu thầu cũng như công tác triển khai thực hiện khi trúng thầu.

3. Các mục tiêu chủ yếu:

- Phát triển hoạt động kinh doanh theo hướng bền vững và đảm bảo sinh lợi hợp lý trong năm 2021.
- Ổn định mức chi trả cổ tức hàng năm cho cổ đông và nâng cao thu nhập cho người lao động.
- Chú trọng, nâng cao hiệu quả các hoạt động đầu tư phát triển.
- Các chỉ tiêu kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021 như sau:

+ Sản lượng năm 2021 > 5 % so với kế hoạch năm trước và phù hợp kế hoạch 5 năm 2020 - 2024.

+ Doanh thu đạt từ 85 – 95 % sản lượng.

+ Thu nhập người lao động tăng > 5% so với kế hoạch năm trước.

+ Các chỉ tiêu tiến độ, chất lượng công tác luôn đặt lên hàng đầu. Phần đầu đạt 100% tiến độ và chất lượng chủ đầu tư yêu cầu.

4. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021:

4.1. Kế hoạch sản xuất kinh doanh:

Bảng chỉ tiêu, kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2021

Đơn vị tính: Triệu đồng

STT	CHỈ TIÊU	KẾ HOẠCH NĂM 2021
1	Vốn điều lệ	7.402
2	Doanh thu	37.000
3	Tổng chi phí	34.425
4	Lợi nhuận trước thuế	2.575
5	Thuế thu nhập doanh nghiệp	515
6	Lợi nhuận sau thuế	2.060
7	Tỷ suất lợi nhuận/ Vốn điều lệ	27,83%
8	Phân chia lợi nhuận sau thuế	
	Quỹ khen thưởng, phúc lợi (20%)	412
	Quỹ dự trữ bổ sung vốn (10%)	206
	Chia trả cổ tức (70%)	1.442
9	Tỷ lệ chi trả cổ tức/Vốn điều lệ	19,5 %
10	Thu nhập bình quân/người/tháng	17

Chỉ tiêu kế hoạch doanh thu năm 2021 thấp hơn thực tế thực hiện năm 2020. Nguyên nhân chủ yếu do các công trình điều tiết hiện tại công ty đang thực hiện năm 2020 đã kết thúc, năm 2021 đấu thầu không trúng các công trình này (cầu An Long, Hồng Ngự); Các công trình nêu trên chỉ mang tính chất đột xuất, không ổn định theo từng năm nên Công ty không đưa vào kế hoạch doanh thu năm 2021.

4.2. Kế hoạch đầu tư:

- Cần vận dụng khoa học kỹ thuật công nghệ tiên tiến vào sản xuất, kinh doanh, đồng thời khẳng định vị trí trên thương trường, để đạt hiệu quả kinh doanh, để giảm thiểu chi phí, sản lượng cao đồng thời để thị trường chấp nhận sản phẩm, đòi hỏi sản phẩm phải đạt được các tiêu chuẩn, đạt chất lượng sản phẩm. Muốn vậy, cần tiếp cận với khoa học kỹ thuật công nghệ tiên tiến vận dụng vào hoạt động sản xuất, kinh doanh, phải không ngừng cải tiến, đầu tư công nghệ để giúp Công ty hoạt động hiệu quả hơn.

- Kế hoạch đầu tư, mua sắm tàu thuyền và thiết bị đổi mới công nghệ năm 2021:

+ Lắp đặt cầu thủy lực cho 2 tàu công tác của các trạm, đội: Kinh phí dự kiến 500.000.000 đồng.

5. Biện pháp thực hiện cho từng lĩnh vực:

5.1 Hoạt động sản xuất kinh doanh:

a. Quản lý, bảo trì thường xuyên:

- Quản lý, bảo trì thường xuyên là công trình trọng tâm nó quyết định sự sống còn của công ty chiếm trên 90% doanh thu hàng năm của Công ty do đó cần phải tăng cường công tác quản lý nội bộ, kiểm tra, giám sát công việc thực hiện của đơn vị cơ sở thường xuyên. Kiểm soát tốt chi phí, tiết kiệm tối đa chi phí đầu vào để giảm chi phí sản xuất nhằm tăng lợi nhuận.

- Đầu tư máy móc thiết bị như máy chà, máy sơn cầm tay, ... nhằm để nâng cao chất lượng rút ngắn thời gian thực hiện, đảm bảo số lao động hiện tại để thực hiện gói thầu từ đó giảm thiểu quá trình thuê mướn lao động ngoài.

b. Điều tiết đảm bảo giao thông thủy, báo hiệu đường thủy:

- Thực hiện đúng phương án, tăng cường công tác kiểm tra giám sát nội bộ, tránh tình trạng khiếu kiện, khiếu nại làm ảnh hưởng đến uy tín công ty.

- Kiểm soát chi phí, tiết kiệm tối đa chi phí đầu vào để giảm chi phí sản xuất nhằm tăng tính cạnh tranh về giá trên thị trường.

- Xây dựng phương án mở rộng liên danh, liên kết với các công ty lớn để nâng cao năng lực đấu thầu.

5.2. Công tác quản lý:

- Tập trung huy động đủ nhân lực; thiết bị, nguồn vốn thi công đảm bảo tiến độ, chất lượng, an toàn lao động tại các công trường, đáp ứng các yêu cầu của chủ đầu tư.

- Nâng cao năng lực quản lý, điều hành các công trường để công tác quản lý, tổ chức chỉ đạo thi công kịp thời đảm bảo hiệu quả.

- Lập phương án tổ chức, chuẩn bị đủ điều kiện về nguồn vốn, nhân lực, máy móc thiết bị để triển khai thi công các công trình chuẩn bị ký hợp đồng.

- Tăng cường công tác kiểm tra giám sát định mức, công việc thực hiện cho phù hợp với thực tế, nghiêm cứu và ứng dụng công nghệ thông tin vào công tác quản lý.

- Tăng cường việc phối hợp xử lý công việc giữa các bộ phận; thường xuyên theo dõi, đánh giá công việc thực hiện nhiệm vụ của tập thể phòng ban, trạm đội để đảm bảo các bộ phận luôn phối hợp với nhau để giải quyết công việc nhanh và hiệu quả nhất.

- Hàng tháng, quý đánh giá công việc thực hiện dựa trên báo cáo công việc thực hiện của từng cá nhân để từ đó xây dựng chế độ tiền lương, tiền thưởng đảm bảo công bằng gắn với hiệu quả, và chất lượng làm việc nhằm tạo động lực cho người lao động phát huy khả năng trong công việc.

5.3. Công tác nhân sự:

- Xây dựng và thực hiện đào tạo bồi dưỡng cho cán bộ, công nhân viên lao động để nâng cao năng lực của đội ngũ nhân sự hiện tại. Đồng thời quy hoạch cán bộ quản lý để kế thừa các vị trí quan trọng.

- Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát thực hiện quy trình, quy chế của Công ty. Kiểm tra, rà soát lại chức năng nhiệm vụ và định biên lao động nhằm đảm bảo hoạt động có hiệu quả.

- Đưa vào áp dụng các chỉ số đánh giá trong công tác tuyển dụng và đào tạo để nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ quản lý và công nhân lao động nhằm đáp ứng yêu cầu phát triển nguồn nhân lực của công ty.

5.4. Công tác tài chính:

- Tăng cường công tác thu hồi các khoản tiền vốn đang bị chiếm dụng để giảm bớt các nguồn vốn vay: Đảm bảo thu hồi nhanh nhất các khoản nợ, nhất là các khoản nợ dây dưa kéo dài. Có chế tài thích hợp để bộ phận thu hồi công nợ hoạt động có hiệu quả.

- Huy động vốn: Lập phương án chi tiết để huy động vốn, mở rộng sản xuất kinh doanh theo ngành nghề đã đăng ký kinh doanh nhằm tối đa hoá lợi nhuận cho Công ty.

- Quản lý vốn: Bố trí cơ cấu vốn hợp lý, nhằm tận dụng tối đa tiền vốn hiện có, đồng thời đầu tư vốn có trọng điểm, dùng các biện pháp nghiệp vụ để tăng nhanh vòng quay của đồng vốn.

5.5. Công tác thực hiện quy chế dân chủ:

Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở; Giám sát việc thực hiện Nghị quyết của Đảng bộ, nội quy, quy định, kế hoạch của đơn vị; Lãnh đạo đơn vị tôn trọng và lắng nghe ý kiến của đảng viên, cán bộ, người lao động nhằm tạo điều kiện thông tin qua lại để phát huy quyền làm chủ tập thể của đảng viên và của cán bộ, người lao động trong việc thực hiện công tác xây dựng Đảng và thực hiện nhiệm vụ chính trị.

5.6. Công tác xây dựng đội ngũ cán bộ, đảng viên:

Tiếp tục thực hiện công tác giáo dục, rèn luyện, quản lý cán bộ, đảng viên; chủ động ngăn chặn, đẩy lùi những biểu hiện suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong cán bộ, đảng viên theo Nghị quyết số 04-NQ/TW về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện “tự diễn biến”, “tự chuyển hoá” trong nội bộ; Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh trong cán bộ, đảng viên, người lao động.

5.7. Công tác thanh kiểm tra, giải quyết khiếu nại tố cáo:

- Duy trì công tác kiểm tra chất lượng công trình; kiểm tra việc thực hiện quy chế dân chủ cơ sở, đảm bảo tính công khai, minh bạch trong các hoạt động tài chính trong toàn công ty.

- Kịp thời giải quyết các đơn thư, khiếu nại tố cáo theo thẩm quyền; đồng thời xử lý nghiêm túc triệt để các sai phạm liên quan theo đúng quy định. Nâng cao cảnh giác, không để một số kẻ xấu lợi dụng thừa kiện để làm mất ổn định công ty.

Trên đây là báo cáo công tác xây dựng kế hoạch SXKD năm 2021 của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 15./.

Nơi nhận:

- SCIC (để b/c)
- HĐQT
- Ban Giám đốc;
- Các Phòng;
- Lưu: VT.



GIÁM ĐỐC

Đỗ Trần Phú

Số: 01 /TTr- BKS

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 03 năm 2021

TỜ TRÌNH

**Về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán báo cáo Tài chính năm 2021
của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15**

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty CP Quản lý bảo trì Đường thủy nội địa số 15.

Để thực hiện việc kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 15 theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty, Ban Kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2020 của Công ty như sau:

1. Tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập

Ban kiểm soát đề xuất Đại hội đồng cổ đông các tiêu thức lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập như sau:

- Chọn đơn vị kiểm toán có uy tín, được phép hoạt động tại Việt Nam theo quy định của pháp luật.
- Là đơn vị có đội ngũ kiểm toán viên có trình độ cao, nhiều năm kinh nghiệm kiểm toán Báo cáo tài chính.
- Không xung đột quyền lợi khi thực hiện kiểm toán BCTC cho Công ty cổ phần Quản lý Bảo trì ĐTNĐ số 15.
- Có mức phí kiểm toán phù hợp với nội dung, phạm vi và tiến độ thực hiện theo yêu cầu của Công ty cổ phần Quản lý Bảo trì đường thủy nội địa số 15.

2. Danh sách các đơn vị kiểm toán đề xuất: (Doanh nghiệp đủ điều kiện kinh doanh dịch vụ kiểm toán theo Quy định của Bộ Tài chính).

- Công ty TNHH Kiểm toán Vinasc
- Công ty Kiểm toán Đông Nam Á
- Công ty TNHH Kiểm toán ASCO
- Công ty TNHH Kiểm toán Việt Mỹ
- Công ty TNHH Kiểm toán – Tư vấn Rồng Việt

3. Đề xuất chọn đơn vị kiểm toán.

Ban kiểm soát kính trình Đại hội đồng cổ đông lựa chọn đơn vị kiểm toán Báo cáo tài chính cho năm 2021 theo các tiêu thức và danh sách đề xuất nêu trên.

Ban kiểm soát kính đề nghị Đại hội đồng cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định việc lựa chọn Công ty kiểm toán báo cáo tài chính năm 2021 của Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTND số 15 trên nguyên tắc đảm bảo chất lượng dịch vụ và giá cả cạnh tranh.

Trân trọng kính trình!

Nơi nhận:

- Như trên;
- HĐQT;
- TVBKS;
- Lưu: BKS.

**T/M. BAN KIỂM SOÁT
TRƯỞNG BAN**



Võ Thị Hồng Nhung

Số: 238/TTr-HĐQT

Đồng Tháp, ngày 31 tháng 03 năm 2021

**TỜ TRÌNH
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2021
CÔNG TY CỔ PHẦN QUẢN LÝ BẢO TRÌ ĐTNĐ SỐ 15**

Về việc sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của công ty (lần thứ ba)

Kính gửi: Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2021.

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam khóa XIV, kỳ họp thứ 9 thông qua ngày 17/06/2020;

- Căn cứ Điều lệ Công ty cổ phần Quản lý bảo trì đường thủy nội địa số 15 (sửa đổi, bổ sung lần thứ hai) đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 thông qua ngày 21/4/2017;

- Căn cứ Nghị quyết số 179/NQ-ĐHĐCĐ ngày 21/4/2017 của Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2017 của Công ty;

Hội đồng quản trị (HĐQT) Công ty cổ phần Quản lý bảo trì ĐTNĐ số 15 trình Đại hội đồng cổ đông về điều chỉnh sửa đổi, bổ sung Điều lệ hoạt động của Công ty (lần thứ ba) năm 2021 phù hợp với Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 cụ thể như sau:

- Điều 1: Sửa đổi điểm c, d, h;
- Điều 2: Sửa đổi khoản 6;
- Điều 4: Sửa đổi khoản 4, khoản 5;
- Điều 5: Sửa đổi khoản 3;
- Điều 6: Sửa đổi điểm b khoản 2 và bỏ điểm c;
- Điều 7: Bổ sung thêm điểm đ khoản 6;
- Điều 8: Bổ sung thêm khoản 8;
- Điều 9: Sửa đổi khoản 2;
- Điều 10: Sửa đổi khoản 2, bỏ điểm b khoản 3 và thay điểm c thành điểm b, sửa đổi khoản 4;
- Điều 11: Sửa đổi khoản 3, bổ sung thêm khoản 6 và sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;

- Điều 12: Sửa đổi khoản 2 và điểm b khoản 3;
- Điều 13: Sửa đổi điểm h và bổ sung điểm k, l, m khoản 1; bỏ khoản 2 và sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;
- Điều 14: Sửa đổi khoản 4 và bổ sung thêm khoản 5; sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;
- Điều 15: Sửa đổi khoản 2, 3, 4, 5 và bổ sung thêm khoản 6; sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;
- Điều 16: Sửa đổi khoản 1, 2;
- Điều 17: Sửa đổi khoản 1, 3, 6, 7, 8;
- Điều 18: Sửa đổi khoản 2 và thêm khoản 3, 6; sửa đổi khoản 4 và sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;
- Điều 19: Sửa đổi khoản 1, 2; điểm g khoản 3; điểm f khoản 5 và khoản 6;
- Điều 20: Sửa đổi khoản 1;
- Điều 21: Sửa đổi khoản 1;
- Điều 22: Sửa đổi khoản 1; điểm c, e, h khoản 2 và khoản 4;
- Điều 23: Sửa đổi khoản 3, khoản 4; điểm b khoản 6 và bỏ khoản 7 vì đã quy định tại điểm b khoản 1 Điều 24 Điều lệ;
- Điều 24: Sửa đổi điểm a, d khoản 1;
- Điều 26: Sửa đổi khoản 1; điểm c, d, e khoản 3 và khoản 4;
- Điều 27: Sửa đổi khoản 5 và bổ sung khoản 11;
- Điều 28: Sửa đổi điểm i khoản 1; bổ sung khoản 2; sửa đổi khoản 3 và sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;
- Điều 31: Bổ sung khoản 7;
- Điều 33: Sửa đổi khoản 2;
- Điều 34: Bổ sung điểm d, đ khoản 1; bỏ khoản 2 vì tại khoản 2 Điều 33 quy định tiêu chuẩn Ban kiểm soát thấp hơn; và sửa lại số thứ tự các khoản cho phù hợp;
- Điều 35: Sửa đổi khoản 3, 6, 8;
- Điều 39: Sửa đổi khoản 1;
- Điều 48: Sửa đổi điểm b, c, d khoản 1;

- Điều 49: Bỏ điều này để tương ứng với thời hạn hoạt động quy định tại khoản 6 Điều 2. Đồng thời điều chỉnh, sửa đổi khoản 6 Điều 2 cho phù hợp.
- Do bỏ Điều 49 nên sửa đổi thứ tự của Điều 50 đến Điều 54 thành Điều 49 đến Điều 53.

(Nội dung sửa đổi, bổ sung Điều lệ Công ty (lần thứ ba) có Bảng tóm tắt chi tiết đính kèm)

Kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét, thông qua nội dung nêu trên.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- HĐQT, BKS;
- BGD;
- Cổ đông công ty;
- Lưu: VT.

**T/M. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH**



Nguyễn Đình Thi